

Số: /QĐ-STN&MT

Hà Nam, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân phía Đông thôn Trúc Sơn, xã Tiên Tân (nay là phường Tân Hiệp), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định: số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam: số 46/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2022 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam; số 49/2024/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 về việc sửa đổi điểm d, khoản 1, Điều 2; điểm a, khoản 2, Điều 3; điểm a, khoản 1, Điều 4, Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư ngoài Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ biên bản họp hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân phía Đông thôn Trúc Sơn, phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ngày 24 tháng 12 năm 2024;

Xét đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân phía Đông thôn Trúc Sơn, phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam của Ủy ban nhân dân xã

Tiên Tân (nay là UBND phường Tân Hiệp) tại văn bản số 08/UBND-TNMT ngày 22 tháng 01 năm 2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân phía Đông thôn Trúc Sơn, phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (*sau đây gọi là dự án*) của Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp (*sau đây gọi là Chủ dự án*) thực hiện tại phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và khoản 9 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (*để báo cáo*);
- UBND tỉnh (*để báo cáo*);
- UBND thành phố Phủ Lý (*để th/dõi, g/sát*);
- Chủ dự án (*để t/hiện*);
- Trung tâm TT, DL và PTQĐ (*để đăng Web*);
- Lưu: VT, MT, HS.

GIÁM ĐỐC

Phạm Chí Thống

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN:
Mở rộng nghĩa trang nhân dân phía Đông thôn Trúc Sơn, phường
Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STN&MT ngày tháng năm 2025 của
Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung về dự án

- Tên dự án: Mở rộng nghĩa trang nhân dân phía Đông thôn Trúc Sơn, phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

- Địa điểm thực hiện dự án: Tại phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Chủ dự án: Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp.

- Địa chỉ liên hệ: phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

1.2. Phạm vi, quy mô của dự án

* Phạm vi của dự án:

- Vị trí thực hiện dự án: Tại phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Tổng diện tích đất thực hiện dự án khoảng 16.711,8 m² (trong đó: đất trồng lúa 02 vụ 11.433,62 m²; đất nghĩa trang hiện trạng 3.486,9 m², đường giao thông 819,15 m², đất nương thủy lợi 972,13 m²).

- Phạm vi thực hiện dự án: San nền và đầu tư xây dựng các hạng mục công trình (gồm đất an táng mới (đất cát táng); đất xây dựng công trình (khu vực nhà tang lễ, nhà tiếp linh, nhà vệ sinh chung); đất cây xanh; đất công trình hạ tầng kỹ thuật khác (hệ thống cấp nước sạch, bể rác, rãnh thoát nước); đất bãi đỗ xe, đường giao thông, hồ nước, sân, bể bồn cây).

* Quy mô của dự án:

- Quy mô sử dụng đất của dự án khoảng 16.711,8 m², cơ cấu sử dụng đất của các hạng mục công trình thuộc phạm vi dự án như sau:

STT	Loại chức năng sử dụng của lô đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
I	Đất an táng	7.857,7	47,02
1	Đất an táng hiện trạng	3.284,1	
2	Đất an táng mới (đất cát táng)	4.573,6	
II	Đất xây dựng công trình	516,7	3,09
1	Khu vực nhà tang lễ, nhà tiếp linh	504,7	
2	Nhà vệ sinh chung	12	
III	Đất cây xanh	4.179,6	25,01
IV	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật khác (bể rác, rãnh TN)	368,4	2,20
V	Hồ, ao, đầm (hồ nước)	301,4	1,80
VI	Đường giao thông + bãi đỗ xe	3.488,0	20,87
Tổng diện tích nghiên cứu quy hoạch		16.711,8	100,00

- Quy mô, đáp ứng nhu cầu mộ cát táng khoảng 1.094,0 ngôi.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

** Các hạng mục công trình chính:*

- San nền.
- Đường giao thông.
- Nhà tang lễ, nhà tiếp linh.
- Bãi đỗ xe.
- Bể gom rác.
- Hệ thống cấp nước sạch.
- Sân, bó bồn cây nhà tang lễ, nhà tiếp linh.
- Hồ nước.
- Hệ thống thoát nước mưa.
- Nhà vệ sinh, hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt.

** Các hạng mục công trình phụ trợ phục vụ thi công xây dựng dự án:* khu vực lán trại công nhân, tập kết nguyên vật liệu, vật tư, máy móc, thiết bị; 01 kho chứa chất thải nguy hại; 01 nhà vệ sinh di động; 01 cầu rửa xe và bể xử lý nước thải rửa xe.

** Các hoạt động của dự án:*

- Giai đoạn thi công xây dựng: hoạt động san lấp mặt bằng, hoạt động thi công hạ tầng kỹ thuật nghĩa trang (*đường giao thông; hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thu gom xử lý nước thải sinh hoạt*) và hoạt động xây dựng công trình (*nhà tang lễ, nhà tiếp linh; nhà vệ sinh, bãi đỗ xe, bể gom rác, hồ nước*).

- Giai đoạn hoạt động: Hoạt động của các phương tiện giao thông; hoạt động tang lễ (*thắp hương, hóa vàng*); hoạt động xây dựng, tu sửa và chôn cất tại các khu mộ.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án yêu cầu phải chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích khoảng 11.433,62 m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

** Hạng mục công trình:*

- Thi công hạ tầng kỹ thuật nghĩa trang: San nền; đường giao thông; hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.
- Thi công xây dựng các công trình: nhà tang lễ, nhà tiếp linh; nhà vệ sinh, bãi đỗ xe, bể gom rác, hồ nước.

** Các hoạt động chủ yếu phát sinh chất thải gồm:*

- Hoạt động dọn dẹp mặt bằng, nạo vét bùn đất không thích hợp.
- Hoạt động thi công các hạng mục công trình của dự án.
- Hoạt động của máy móc, thiết bị thi công xây dựng.

- Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ quá trình thi công xây dựng.
- Hoạt động sinh hoạt của công nhân xây dựng.

* *Các tác động liên quan đến chất thải:*

- Bụi và khí thải (SO_2 , CO , NO_2 , $VOC...$) phát sinh từ quá trình đào, đắp, san nền; hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu; hoạt động của máy móc thiết bị phục vụ thi công dự án.

- Nước thải gồm: Nước thải sinh hoạt của công nhân; nước thải rửa xe; nước mưa chảy tràn.

- Chất thải rắn thông thường: rác thải sinh hoạt của công nhân; chất thải rắn xây dựng.

- Chất thải nguy hại.

* *Các tác động không liên quan đến chất thải:* Tiếng ồn, độ rung.

2.2. Giai đoạn hoạt động

- Các hoạt động chủ yếu phát sinh chất thải: Hoạt động của các phương tiện giao thông; hoạt động xây dựng mộ cát táng; hoạt động tang lễ (*thắp hương, hóa vàng*); hoạt động lưu trữ chất thải rắn.

- Chất thải phát sinh bao gồm:

+ Bụi và khí thải (SO_2 , CO , NO_2 , $VOC...$).

+ Nước mưa chảy tràn.

+ Chất thải rắn thông thường.

- Tác động không liên quan đến chất thải: Tiếng ồn...

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng

* *Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất nước thải*

- Nước thải sinh hoạt của công nhân khoảng $0,65 \text{ m}^3/\text{ngày}$. Thành phần: các chất cặn bã, các chất lơ lửng (TSS), các chất hữu cơ (BOD_5), các chất dinh dưỡng (NO_3^- , PO_4^{3-}) và các vi sinh vật gây bệnh.

- Nước thải rửa dụng cụ thi công và nước rửa xe với lưu lượng khoảng $3,58 \text{ m}^3/\text{ngày}$. Thành phần: dầu mỡ, cặn lơ lửng,...

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng phát sinh khoảng $0,21 \text{ m}^3/\text{s}$. Thành phần chủ yếu chứa bùn đất, cát.

* *Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi và khí thải*

- Bụi, khí thải từ hoạt động của các phương tiện vận tải, máy móc thi công do tiêu thụ nhiên liệu (*dầu DO*). Thành phần ô nhiễm chính: Bụi, SO_2 , CO , NO_x , VOC .

- Bụi, SO_2 , NO_x , CO từ quá trình thi công xây dựng: Hoạt động san, gạt đất đá; quá trình vận chuyển nguyên vật liệu; quá trình thi công mặt đường...

3.1.2. Giai đoạn hoạt động

* *Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất nước thải*

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt khoảng $0,15 \text{ m}^3/\text{ngày}$ đêm. Thành phần chứa các chất ô nhiễm chủ yếu ở dạng hữu cơ như: BOD_5 , Nitơ, photpho, hàm lượng cặn lơ lửng (SS) cao và một số loại vi sinh vật.

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng phát sinh khoảng 0,16 m³/s. Thành phần chủ yếu chứa bùn đất, cát.

* *Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi và khí thải*

- Bụi, khí thải từ hoạt động của các phương tiện giao thông. Thành phần: Bụi; SO₂; NO₂; CO; VOC.

- Bụi, khí thải từ hoạt động tang lễ (*thắp hương, hóa vàng*).

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

* *Chất thải rắn thông thường:*

- Khối lượng đất hữu cơ bóc tách từ đất trồng lúa 2 vụ khoảng 2.286,72 m³.

- Khối lượng đất, bùn, nạo vét mương thủy lợi khoảng 388,85 m³.

- Khối lượng đất đào không thích hợp từ quá trình thi công đường giao thông nội bộ khoảng 1.114,5 m³.

- Khối lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh trong quá trình thi công xây dựng của dự án khoảng 50,1 – 83,5 kg/ngày. Thành phần các chất thải rắn gồm đất đá rơi vãi, sắt thép vụn, gỗ cốt pha....).

* *Chất thải rắn sinh hoạt:* Khối lượng phát sinh khoảng 6 kg/ngày. Thành phần: Các chất hữu cơ (*thực phẩm thừa, vỏ rau, củ, quả...*), chất vô cơ (*giấy vụn các loại, nilon, bì carton,...*).

* *Chất thải nguy hại:* Khối lượng phát sinh khoảng 410 kg/quá trình. Thành phần: giẻ lau, găng tay dính dầu mỡ; dầu mỡ thải; xơ bông thấm dầu; thùng nhựa đường.

3.2.2. Giai đoạn hoạt động

* *Chất thải rắn sinh hoạt:* Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt khoảng 1,3 kg/ngày.

* *Chất thải rắn từ hoạt động thăm viếng:* bao gồm hoa, túi đựng vàng hương, tro đốt vàng mã...với lượng phát sinh khoảng 5 kg/ngày.

* *Chất thải rắn phát sinh từ quá trình xây mộ cát táng:* ước tính khoảng 50 kg/ngày.

3.3. Tiếng ồn, độ rung

3.3.1. *Giai đoạn thi công xây dựng:* Tiếng ồn, độ rung do các xe vận chuyển nguyên vật liệu, các máy móc và phương tiện thi công xây dựng trên công trường.

3.3.2. *Giai đoạn hoạt động:* Tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông.

3.4. Các tác động khác

- Các rủi ro sự cố trong giai đoạn thi công và hoạt động của dự án như: Sự cố tai nạn lao động, tai nạn giao thông, sự cố cháy nổ...

- Tác động đến hệ thống tiêu, thoát nước khu vực.

- Tác động đến môi trường kinh tế - xã hội khu vực.

- Tác động đến hoạt động giao thông của khu vực.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng

** Biện pháp thu gom và xử lý nước thải*

- Nước thải sinh hoạt của công nhân xây dựng: Bố trí 01 nhà vệ sinh di động loại 2 ngăn và 01 bồn chứa chất thải với dung tích là 3m³ để lưu chứa nước thải sinh hoạt phát sinh. Định kỳ thuê đơn vị đủ chức năng hút và đem đi xử lý với tần suất 03 ngày/lần hoặc khi đầy.

- Nước thải rửa xe và nước rửa thiết bị: Xây dựng bể lắng cát và bể tách váng dầu. Bể xử lý 04 ngăn có kích thước dài x rộng x cao = 2,89 x 0,72 x 2 (m) để lắng đất, cát và xử lý váng dầu trước khi thoát vào hệ thống thoát nước chung, thường xuyên nạo vét cặn lắng trong hố ga, nước thải được tận dụng dùng để trộn vữa hoặc dùng để tưới ẩm đập bụi khu vực dự án.

- Nước mưa chảy tràn: Khu vực tập kết nguyên vật liệu và phế thải xây dựng được che chắn bằng bạt, tránh rửa trôi làm tắc hệ thống thoát nước; thường xuyên dọn dẹp vệ sinh mặt bằng thi công sạch sẽ hàng ngày tránh đất, đá chất bẩn rơi vãi cuốn theo nước mưa.

** Biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải*

- Bố trí 01 trạm rửa xe ở khu vực cổng vào của dự án (phía Tây dự án) để rửa xe trước khi ra khỏi công trường thi công.

- Thường xuyên phun ẩm khu vực xây dựng, khu vực đường quy hoạch 36m dùng để vận chuyển nguyên vật liệu (từ đầu khu vực thi công dự án đến đường tỉnh 493B).

- Bố trí che chắn hoặc phủ kín khu vực nguyên liệu bằng bạt khu vực bãi tập kết vật liệu xây dựng có khả năng phát tán bụi.

- Bố trí bạt che, rào chắn cho khu vực xây dựng có tiếp giáp với nghĩa trang hiện trạng để giảm thiểu tác động tới khu nghĩa trang hiện trạng.

- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu là các loại xe được đăng kiểm theo quy định, có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu chạy đúng tốc độ quy định.

- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công.

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.

4.1.2. Giai đoạn hoạt động

** Biện pháp giảm thiểu tác động của nước mưa chảy tràn*

- Nước mặt khu vực thực hiện dự án thoát bằng hệ thống rãnh thoát nước B400 chiều dài 687m, cống BTCT D600 chiều dài 128m, cống BTCT D800 chiều dài 27m, kết hợp 28 cái ga thu, ga thăm và thoát ra mương phía Bắc dự án tại 1 cửa xả CX4 tọa độ ($X_m = 2277743.644$; $Y_m = 598404.884$).

- Định kỳ kiểm tra, vệ sinh hệ thống thoát nước mưa (hố ga, rãnh thoát

nước) đảm bảo không bị tắt nghẽn và thoát nước nhanh chóng, hiệu quả.

** Biện pháp giảm thiểu tác động của nước thải*

- Nước thải sinh hoạt của khu vệ sinh sau khi xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 3 ngăn được dẫn theo đường ống HDPE D110 chiều dài 48,9m qua bể sinh học trồng cây thủy sinh (*kích thước dài x rộng x cao = 2m x 1,5m x 1,5m*) (*cây thủy sinh gồm: cây bèo tây, bèo cái...*), nước thải sau khi xử lý qua bể thủy sinh rồi chảy ra Hồ nước của dự án có diện tích 301,4m². Cao độ cửa xả 2,84m, nước trong hồ nước được tận dụng tưới cho khu vực cây xanh trong khuôn viên nghĩa trang có diện tích 4.179,6 m² và không xả ra ngoài môi trường.

** Biện pháp giảm thiểu tác động tới môi trường không khí:*

- Đảm bảo vệ sinh sân đường nội bộ trong khu vực nghĩa trang sạch sẽ nhằm hạn chế phát sinh, phát tán các chất gây ô nhiễm.

- Tuân thủ theo đúng quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường từ khu nghĩa trang ra xung quanh.

- Nguyên vật liệu tập kết các khu vực xây dựng mộ cát táng phải được người dân che phủ để giảm thiểu khả năng phát tán bụi cũng như chất ô nhiễm khác ra môi trường.

4.2. Các công trình và biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

** Chất thải sinh hoạt:* Bố trí 02 thùng nhựa đựng rác sinh hoạt có nắp đậy, dung tích 100 lít/thùng tại khu vực lán trại của công nhân và hợp đồng với đơn vị đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật với tần suất 02 ngày/lần.

** Chất thải rắn thông thường:*

- Tận dụng toàn bộ khối lượng bóc tách từ đất trồng lúa 2 vụ với khối lượng khoảng 2.286,724 m³; khối lượng đất, bùn nào vét mương thủy lợi khoảng 388,85 m³ và khối lượng đất đào không thích hợp từ quá trình thi công đường giao thông nội bộ khoảng 1.114,5 m³ để san lấp khu vực cây xanh, bồn cây xanh trong phạm vi dự án, không vận chuyển ra bên ngoài.

- Đối với chất thải xây dựng khác: Thực hiện tuân thủ theo các quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Hợp đồng với đơn vị đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật.

** Chất thải nguy hại:* Bố trí kho lưu giữ chất thải nguy hại có diện tích khoảng 5 m² gần khu lán trại của công nhân và bố trí 6 thùng chứa dung tích 100 lít/thùng để lưu giữ chất thải nguy hại. Hợp đồng với đơn vị dịch vụ có đủ chức năng vận chuyển, xử lý theo đúng quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4.2.2. Giai đoạn hoạt động

** Chất thải thông thường:*

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí 02 thùng rác (*có thể tích 100 thùng/thùng*) tại khu vực nghĩa trang để thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Hợp

đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định với tần suất 2 ngày/lần.

- Đối với chất thải rắn từ quá trình xây mộ cát táng: bao bì xi măng được thu gom bán cho các cơ sở thu mua phế liệu; cát, đá, vữa xi măng thừa được tận dụng đắp vào nền khu vực mộ cát táng. Những vật liệu còn lại không tận dụng được thu gom tập kết ra bể chứa rác của nghĩa trang. Hằng năm UBND phường hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và đưa đi xử lý.

- Chất thải rắn phát sinh từ quá trình cát táng: vòng hoa, vải,... sẽ được thu gom về bể gom rác kích thước 3x2,5m có mái che và hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

4.3.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Sử dụng các thiết bị có mức gây ồn thấp; không tổ chức thi công, vận chuyển nguyên vật liệu vào dự án khoảng thời gian từ 21h - 6h và từ 11h30 -13h. Thường xuyên bảo dưỡng bộ phận giảm âm ở thiết bị.

- Thường xuyên quét dọn tuyến đường vận chuyển chính của dự án.

4.3.2. Giai đoạn hoạt động

- Tuân thủ các quy định về phương tiện khi vào khu vực nghĩa trang: xe máy, ô tô cho vào đúng vào vị trí bãi đỗ xe của khu vực nghĩa trang.

- Trồng cây xanh với diện tích khoảng 4.179,6 m² chiếm 25,01% diện tích đất quy hoạch.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư

5.1. Giám sát môi trường trong giai đoạn xây dựng

* *Giám sát chất thải rắn và chất thải nguy hại, bao gồm:*

- Vị trí giám sát: Khu vực công trường và khu vực lán trại của công nhân.
- Chỉ tiêu giám sát: Nguồn, khối lượng và thành phần chất thải rắn phát sinh.
- Tần suất: Hàng ngày.

- Quy định giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại: Theo Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

5.2. Giám sát môi trường trong giai đoạn hoạt động

* *Giám sát chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại:*

- Giám sát khối lượng, chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển chất thải.

- Tần suất giám sát: thường xuyên.

- Quy định giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại: Theo Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày

10/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các yêu cầu khác có liên quan đến bảo vệ môi trường như sau:

6.1. Lập kế hoạch và thực hiện phương án tổ chức thi công đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, an ninh xã hội theo quy định của pháp luật hiện hành.

6.2. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, đảm bảo cấp nước, tiêu thoát nước cho khu vực xung quanh dự án trong suốt quá trình thi công xây dựng và dự án đi vào hoạt động.

6.3. Xe vận chuyển vật liệu chở đúng trọng tải, che chắn đầy đủ, thời gian hợp lý; thường xuyên, phun nước giảm bụi trên đường quy hoạch 36m là tuyến vận chuyển nguyên vật liệu của dự án, duy tu bảo dưỡng và hoàn trả đường vận chuyển nếu xảy ra tình trạng hỏng hóc.

6.4. Chịu trách nhiệm về công tác bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai Dự án; đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án đầu tư. Hoàn thiện nội dung của dự án đầu tư và báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường đã được nêu trên./.